

Số: 3408/2015/QĐ-ABIC-TSTQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy tắc và Biểu phí bảo hiểm mọi rủi ro vật nuôi,
Quy tắc và Biểu phí bảo hiểm vật nuôi**

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 38 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006 và các Giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) ban hành theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2850/2015/QĐ-HĐQT-TCHC ngày 13/11/2015 của Tổng giám đốc về việc thành lập Tổ soạn thảo Quy tắc tại ABIC;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh;

Theo đề nghị của Phòng Tài sản Kỹ thuật tại Tờ trình ngày 31/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy tắc và Biểu phí bảo hiểm mọi rủi ro vật nuôi*” và “*Quy tắc và Biểu phí bảo hiểm vật nuôi*”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2016.

Điều 3: Thành viên Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng tại Trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh thuộc ABIC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Thành viên HĐQT chuyên trách;
- Ban Kiểm soát;
- Ban KTKSNB, Ban QLRR;
- Lưu: TCHC, TKPC, Tk Cty.



Hoàng Thị Tính

QUY TẮC BẢO HIỂM MỌI RỦI RO VẬT NUÔI

Áp dụng đối với các trang trại chăn nuôi tập trung quy mô lớn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3408../2015/QĐ-ABIC-TSTQT ngày 31/12/2015
của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM PHẢI ĐỌC KỸ QUY TẮC BẢO HIỂM NÀY VÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, NẾU THẤY CHƯA ĐÚNG, PHẢI GỬI NGAY LẠI ĐỂ SỬA ĐỔI.

TRONG TẤT CẢ TRAO ĐỔI, NÊN TRÍCH DẪN SỐ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Các từ ngữ ở tất cả các chữ in hoa (ngoài các tiêu đề) được định nghĩa trong BẢNG CHÚ GIẢI THUẬT NGỮ dưới đây.

BẢNG CHÚ GIẢI THUẬT NGỮ

1. GIÁ THỊ TRƯỜNG nghĩa là giá trị nhỏ hơn trong:

Giới hạn trên một ĐỘNG VẬT NUÔI nghĩa là LOẠI ĐỘNG VẬT NUÔI được quy định rõ trong Hợp đồng bảo hiểm; và

Động vật nuôi để làm giống, giá thị trường trung bình tại địa phương được ban hành, trên 30 ngày ngay trước khi ĐỘNG VẬT NUÔI chết, đối với những ĐỘNG VẬT NUÔI cùng loại hoặc

ĐỘNG VẬT NUÔI LẤY THỊT, giá thị trường trung bình tại địa phương được ban hành, trên 30 ngày ngay trước khi ĐỘNG VẬT NUÔI đã hoàn thành, cùng loại, đã kết thúc chương trình nuôi tương tự, chết. Đối với ĐỘNG VẬT NUÔI chưa hoàn thành, giá thị trường sẽ giảm tương ứng với trọng lượng con sống.

Đối với tất cả ĐỘNG VẬT NUÔI khác, giá thực của ĐỘNG VẬT NUÔI ĐÓ có thể thay đổi tùy theo thỏa thuận có thiện chí giữa Bên mua và Bên bán, mà không bị bắt buộc mua hay bán, và cả hai bên đều phải hiểu rõ các vấn đề liên quan.

2. TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO nghĩa là:

a) ĐỘNG VẬT NUÔI bị thương hoặc bị bệnh cực kỳ nguy hiểm, và BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y được chỉ định bởi Doanh nghiệp bảo hiểm, đầu tiên sẽ cấp Chứng nhận rằng tổn thương mà ĐỘNG VẬT NUÔI phải chịu là không thể chữa khỏi và quá nguy hiểm cho nên việc tiêu hủy ngay là bắt buộc vì các lý do nhân đạo; hoặc

b) ĐỘNG VẬT NUÔI bị thương và BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y được chỉ định bởi BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM đầu tiên sẽ cấp Chứng nhận rằng tổn thương mà ĐỘNG VẬT NUÔI phải chịu là không thể chữa khỏi và quá nguy hiểm cho nên việc tiêu hủy ngay là

bắt buộc vì các lý do nhân đạo mà không cần đợi Doanh nghiệp bảo hiểm chỉ định một

BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y

3. **BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM** nghĩa là:

Các cá nhân, liên danh, công ty hoặc tổ chức, được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm.

4. **BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y** và /hoặc **BÁC SỸ THÚ Y** nghĩa là:

Một bác sĩ phẫu thuật thú y bất kỳ có Giấy phép hành nghề vẫn còn hiệu lực, được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền phù hợp, cho phép hành nghề khám, chữa bệnh cho động vật.

5. **KHÁM NGHIỆM TỬ THI** nghĩa là:

Một cuộc khám nghiệm tử thi, trong đó bao gồm khám, mổ tử thi, được thực hiện bởi một bác sĩ phẫu thuật thú y bao gồm nhưng không giới hạn với việc xác định nhận dạng, nguyên nhân chết hoặc lý do tiến hành **TIÊU HỦY NHÂN ĐẠO** đối với **CON VẬT ĐÓ**.

6. **ĐỘNG VẬT NUÔI** nghĩa là:

Bất kỳ **ĐỘNG VẬT NUÔI** hoặc **NHỮNG ĐỘNG VẬT NUÔI** được nêu cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm, bao gồm bất kỳ toàn bộ hoặc một phần lợi ích, cho tới giới hạn của lợi ích đó.

7. **THUỐC** có nghĩa là:

Bất kỳ thuốc, hormone, vitamin, protein hay chất khác để sử dụng trên **ĐỘNG VẬT NUÔI** dưới sự hướng dẫn của một bác sĩ thú y, ngoại trừ thực phẩm hoặc đồ uống nguyên chất, không pha.

THỎA THUẬN BẢO HIỂM

Doanh nghiệp bảo hiểm đồng ý rằng, theo các điều khoản, điều kiện và loại trừ sau đây, trong trường hợp cái chết của **ĐỘNG VẬT NUÔI** là do bất kỳ tai nạn, chấn thương, bệnh tật hoặc ốm đau, Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho **BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM** theo **GIÁ THỊ TRƯỜNG** của **ĐỘNG VẬT NUÔI ĐÓ** với điều kiện là tai nạn, chấn thương, bệnh tật hoặc ốm đau như nói trên phải được chứng minh là xảy ra trong thời gian bảo hiểm và cái chết xảy ra:

- a) Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm; hoặc
- b) Chỉ đối với các Hợp đồng bảo hiểm thường niên, trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc thời gian bảo hiểm với điều kiện là **BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM** đã gửi văn bản thông báo cho **DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM** trong thời hạn bảo hiểm tai nạn, chấn thương, bệnh tật hoặc ốm đau như nói trên;
- c) Bao gồm **TIÊU HỦY ĐỘNG VẬT NUÔI CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO** phù hợp với Giấy chứng nhận của một **BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y**.

THỎA THUẬN CỦA BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM đồng ý:

- a) Tuân thủ tất cả các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng bảo hiểm và Quy tắc bảo hiểm này;



- b) (i) Vi phạm bất kỳ điều khoản hoặc điều kiện được xem là một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm pháp lý sẽ cho phép Doanh nghiệp bảo hiểm không phải chịu trách nhiệm; và
- (ii) Vi phạm bất kỳ điều khoản hoặc điều kiện không thể hiện là một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm pháp lý có thể làm cho yêu cầu bồi thường liên quan đến vi phạm không có hiệu lực.

Hành vi vi phạm b) trên đây được coi là đã có cho dù BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM có kiến thức cá nhân về hoàn cảnh hoặc các sự kiện hoặc sự hiểu biết này bị hạn chế với gia đình, đại diện, đại lý, nhân viên, người quản lý hoặc các đối tượng khác liên quan đến việc chăm sóc, quản lý, kiểm soát ĐỘNG VẬT NUÔI.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

1. Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cố ý giết mổ, cho dù bị bắt buộc hoặc phải tuân theo lệnh của bất kỳ cơ quan Chính phủ hay cơ quan công quyền địa phương hoặc bất kỳ người nào hoặc cơ quan có thẩm quyền về vấn đề này; ngoại trừ Doanh nghiệp bảo hiểm không quy định trường hợp loại trừ đặc biệt này như một hành động phòng ngừa mà Doanh nghiệp bảo hiểm đồng ý với việc TIÊU HỦY ĐỘNG VẬT NUÔI CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO.
2. Quy tắc Bảo hiểm này không bảo hiểm cho trường hợp tử vong hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, xảy ra thông qua, do hậu quả của hoặc góp phần của một hoặc những yếu tố sau đây:
 - a) Bất kỳ cuộc phẫu thuật nào trừ khi được thực hiện bởi một BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y và có xác nhận của BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y là cần thiết chi cho trường hợp xảy ra tai nạn, bệnh tật, chấn thương hoặc ốm đau xảy ra trong thời gian bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm và đã được thực hiện trong trường hợp khẩn cấp để cứu mạng sống của CON VẬT NUÔI đó, hoặc
 - b) Việc cho uống bất kỳ LOẠI THUỐC nào trừ khi phù hợp với các khuyến nghị của nhà sản xuất và được phê chuẩn bởi chính quyền địa phương và có xác nhận của BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y là mang tính phòng ngừa hoặc cần thiết cho ĐỘNG VẬT NUÔI khi gặp tai nạn, bệnh tật hoặc ốm đau;
 - c) Chấn thương nguy hiểm hoặc cố ý hoặc hành vi phạm tội hoặc cố ý hoặc thiếu sót của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM, gia đình, đại diện, đại lý, nhân viên của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM, BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y, người quản lý hay những người khác liên quan đến hoạt động chăm sóc, quản lý, kiểm soát ĐỘNG VẬT NUÔI đó; hoặc
 - d) BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM, gia đình, đại diện, đại lý, nhân viên của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM, người quản lý hay những người khác liên quan đến hoạt động chăm sóc, quản lý, kiểm soát ĐỘNG VẬT NUÔI đó không chăm sóc thích hợp và chú ý đến ĐỘNG VẬT NUÔI đó.

3. Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm trường hợp tử vong hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO được gây ra trực tiếp hoặc gián tiếp bởi, xảy ra thông qua, do hậu quả của hoặc góp phần của một hoặc những yếu tố sau đây:
- a) Phản ứng hạt nhân, bức xạ hạt nhân hay nhiễm phóng xạ; hoặc
 - b) Tịch thu hoặc quốc hữu hóa, trưng dụng bởi hoặc theo lệnh của bất kỳ cơ quan Chính phủ hay cơ quan công quyền địa phương hoặc bất kỳ người nào hoặc cơ quan có thẩm quyền hoặc tuyên bố về vấn đề này; hoặc
 - c) Chiến tranh, xâm lược, hành vi của kẻ thù nước ngoài, hành động thù địch (cho dù chiến tranh có tuyên chiến hay không), nội chiến, nổi loạn, cách mạng, khởi nghĩa, lực lượng quân sự hoặc chiếm đoạt, đình công, bạo loạn hoặc bạo động dân sự.

Trong bất kỳ khiếu nại, và trong bất kỳ tố tụng, vụ kiện hay khởi kiện để thực hiện khiếu nại, đối với cái chết của ĐỘNG VẬT NUÔI hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO thuộc trách nhiệm bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm này thì việc chứng minh được rằng cái chết của ĐỘNG VẬT NUÔI hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO nói trên không nằm trong Trường hợp loại trừ 3 (a), (b) hoặc (c) sẽ thuộc trách nhiệm của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.

ĐIỀU KIỆN

1. Một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm là vào lúc bắt đầu hiệu lực bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm hoặc vào thời điểm bổ sung động vật nuôi để bảo hiểm ĐỘNG VẬT NUÔI theo Quy tắc bảo hiểm này với ngoại lệ duy nhất trong các điều kiện đã được khai báo hoàn toàn và được Doanh nghiệp bảo hiểm chấp nhận bằng văn bản, ĐỘNG VẬT NUÔI phải trong tình trạng sức khỏe ổn định, không bị thương, ốm đau, bệnh tật hoặc khuyết tật hoặc có bất kỳ bất thường về thể chất.

Điều kiện tiên quyết này cũng được áp dụng đối với:

- a. Tổng số tiền được bảo hiểm bổ sung đối với ĐỘNG VẬT NUÔI đã được bảo hiểm; và/hoặc
- b. Bất kỳ ĐỘNG VẬT NUÔI được bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm này; và/hoặc
- c. Bất kỳ phần mở rộng hoặc bổ sung khác vào giới hạn, phạm vi bảo hiểm.

Trong bất kỳ trường hợp (a), (b) hoặc (c) nói trên, điều kiện tiên quyết này phải được đáp ứng kể từ ngày gia tăng, bổ sung, mở rộng khác hoặc bổ sung giới hạn, phạm vi bảo hiểm.

2. BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ ngay lập tức thông báo cho Doanh nghiệp bảo hiểm bất kỳ thay đổi hay hoàn cảnh mà BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM cho là có ảnh hưởng đến những rủi ro được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này và cho đến khi Doanh nghiệp bảo hiểm được thông báo về thay đổi hoặc hoàn cảnh như vậy, Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ yêu cầu bồi thường hoặc khiếu nại do có liên quan hoàn toàn hoặc một phần hoặc theo bất kỳ cách nào liên quan đến sự thay đổi của hoàn cảnh như vậy bao gồm nhưng không giới hạn đến các trường hợp sau:

- a. Trong trường hợp của một ĐỘNG VẬT NUÔI bị thiếu hoặc hoạn thi Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho ĐỘNG VẬT NUÔI đó vào lúc nửa đêm theo giờ địa phương, ngay trước ngày tiến hành hành động nói trên.
- b. Trong trường hợp vào bất cứ lúc nào trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, ĐỘNG VẬT NUÔI được nhập nhưng không được bán trong một cuộc đấu giá công cộng hay tư nhân và giới hạn trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm vượt quá giá thầu cao nhất trong cuộc đấu giá công khai như vậy vì lợi ích của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM liên quan đến ĐỘNG VẬT NUÔI ĐÓ theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, thì giới hạn trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động được giảm bớt sau khi kết thúc việc bán hoặc bán đấu giá để đạt được giá bán cao nhất trong cuộc đấu giá công cộng hay tư nhân vì lợi ích của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM liên quan đến ĐỘNG VẬT NUÔI ĐÓ theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp này, BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ phải thông báo cho Doanh nghiệp bảo hiểm bằng văn bản trong thời hạn bảy (7) ngày sau đó.

Trong trường hợp giới hạn trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm được giảm bớt theo điều kiện này thì BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ được quyền nhận lại phí bảo hiểm tương ứng với mức miễn giảm giới hạn trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm được tính theo tỉ lệ tương ứng từ ngày miễn giảm giới hạn trách nhiệm.

3. Một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm dưới đây là vào thời điểm bắt đầu hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm (hoặc bất kỳ gia tăng, gia hạn, bổ sung phạm vi bảo hiểm), BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM là chủ sở hữu duy nhất của mỗi ĐỘNG VẬT NUÔI, hoặc có lợi ích tài chính từ ĐỘNG VẬT NUÔI được bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm này sẽ chấm dứt giới hạn bảo hiểm một ĐỘNG VẬT NUÔI ngay khi BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM bán ĐỘNG VẬT NUÔI hoặc các bộ phận của ĐỘNG VẬT NUÔI đó vì bất kỳ lợi ích, cho dù là tạm thời hoặc vĩnh viễn.
4. Một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm dưới đây là BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM có trách nhiệm chăm sóc thích hợp và chú ý đến từng ĐỘNG VẬT NUÔI được bảo hiểm.
5. Một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm dưới đây là ĐỘNG VẬT NUÔI sẽ:
 - a. Vẫn nằm trong giới hạn địa lý quy định tại Hợp đồng bảo hiểm trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, và
 - b. Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM không được sử dụng ĐỘNG VẬT NUÔI cho mục đích khác mà không được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm đối với ĐỘNG VẬT NUÔI ĐÓ, và bất kỳ vi phạm một trong các điều kiện này sẽ làm cho khiếu nại đòi bồi thường của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM vô hiệu và miễn giảm toàn bộ trách nhiệm liên quan cho Doanh nghiệp bảo hiểm.

6. Một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm dưới đây là:
- BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM phải nỗ lực, thực hiện và đồng ý thực hiện tất cả những điều kiện thực tế để tránh hoặc giảm bớt tổn thất hoặc thiệt hại đối với ĐỘNG VẬT NUÔI được bảo hiểm ở đây bằng chi phí của mình, và
 - Trong trường hợp xảy ra bất kỳ bệnh tật, ốm đau, què quặt, chấn thương, tai nạn hoặc khuyết tật về thể chất nào đối với ĐỘNG VẬT NUÔI được bảo hiểm thì BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM phải ngay lập tức mời BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y và tự chịu chi phí, và thậm chí, nếu Doanh nghiệp bảo hiểm có yêu cầu, thì phải đồng ý cho ĐỘNG VẬT NUÔI ĐÓ xuất chuồng để đảm bảo điều trị, và
 - Trong trường hợp ĐỘNG VẬT NUÔI được bảo hiểm chết hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO thì BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ ngay lập tức sắp xếp tiến hành một cuộc khám nghiệm tử thi, tự chịu chi phí, và
- Trong cả hai trường hợp, a) hoặc b), BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM ngay lập tức phải thông báo cho người hoặc những người được chỉ định cho mục đích này trong Hợp đồng bảo hiểm, sẽ hướng dẫn BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y thay cho Doanh nghiệp bảo hiểm, nếu thấy cần thiết.
- Doanh nghiệp bảo hiểm có quyền yêu cầu BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y tiến hành một khám nghiệm tử thi và tự chịu chi phí.
 - Sau khi được Doanh nghiệp bảo hiểm cho phép, BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM phải bỏ trí di dời và tiêu hủy phần còn lại của ĐỘNG VẬT NUÔI đó, và tự chịu chi phí này. Doanh nghiệp bảo hiểm có quyền nhận bất kỳ khoản tiền mà BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM có thể thu hồi ngoài chi phí di dời và tiêu hủy nếu phần còn lại của ĐỘNG VẬT NUÔI đó được bán ra.
7. Một điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm là BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ gửi cho Doanh nghiệp bảo hiểm Yêu cầu đòi bồi thường chi tiết và Miễn giảm trách nhiệm theo mẫu trong vòng sáu mươi (60) ngày sau khi ĐỘNG VẬT NUÔI chết hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO.
8. BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ luôn luôn hợp tác với Doanh nghiệp bảo hiểm và đại diện của Doanh nghiệp bảo hiểm trong việc điều tra và điều chỉnh bất kỳ khiếu nại thực tế hoặc tiềm tàng bằng cách:
- Cung cấp ngay lập tức theo yêu cầu của Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc người đại diện của Doanh nghiệp bảo hiểm tiếp cận với bất kỳ người nào, bản sao và bản gốc của tất cả hồ sơ thú y, dù được giữ bởi BÊN NHẬN BẢO HIỂM hay bởi BÁC SỸ PHẪU THUẬT THÚ Y hoặc các bên thứ ba khác; và
 - BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM, gia đình, đại diện, đại lý, nhân viên, người quản lý hay những người khác có trách nhiệm chăm sóc, quản lý, kiểm soát ĐỘNG VẬT NUÔI yêu cầu kiểm tra phải tuyên thệ, cam đoan theo yêu cầu của Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc đại diện của Doanh nghiệp bảo hiểm;

- c. Tiến hành tất cả biện pháp phòng ngừa hợp lý, tự chịu chi phí để ngăn chặn phát sinh thêm thiệt hại và tổn thất;
- d. Cung cấp thông tin cụ thể và chi tiết về ĐỘNG VẬT NUÔI bị ảnh hưởng và GIÁ THỊ TRƯỜNG của chúng, bao gồm tất cả thông tin liên quan đến điều kiện, lịch sử, hiệu suất, giá trị hoặc thông tin khác của ĐỘNG VẬT NUÔI đó cùng với các chi tiết về tổn thất có thể phải chịu và cung cấp tất cả giấy biên nhận cứu hộ, giải thích và bằng chứng khác theo yêu cầu của Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc đại diện của Doanh nghiệp bảo hiểm; và
- e. Tiến hành tất cả biện pháp phòng ngừa hợp lý khác để bảo vệ bất cứ điều gì mà có thể được cho là bằng chứng cần thiết hoặc hữu ích liên quan đến bất kỳ khiếu nại thực tế hoặc tiềm năng và giữ lại bằng chứng nói trên cho đến khi Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc đại diện của Doanh nghiệp bảo hiểm có cơ hội kiểm tra

Nếu thiếu bất kỳ sự hợp tác làm ảnh hưởng đến Doanh nghiệp bảo hiểm thì bất kỳ khiếu nại của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ bị giảm bớt hay xóa bỏ cho tới giới hạn của hành động đó.

9. Nếu tại thời điểm ĐỘNG VẬT NUÔI chết hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO và BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM có tham gia bất kỳ hợp đồng bảo hiểm khác, có hiệu lực, liên quan đến ĐỘNG VẬT NUÔI đó, cho dù giới hạn bảo hiểm đó có hợp lệ hoặc có thể thu hồi tiền bảo hiểm hay không, thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ được miễn trừ tất cả các trách nhiệm liên quan đến ĐỘNG VẬT NUÔI đó, trừ khi Doanh nghiệp bảo hiểm có thỏa thuận với giới hạn bảo hiểm khác đã đạt được và đã được xác định trong Hợp đồng bảo hiểm. Nếu Doanh nghiệp bảo hiểm đồng ý thay bất kỳ hợp đồng bảo hiểm khác bằng Hợp đồng bảo hiểm này thì Doanh nghiệp bảo hiểm chỉ chịu trách nhiệm theo Hợp đồng bảo hiểm này cho giá trị bảo hiểm vượt quá bất kỳ số tiền được bảo hiểm bởi Hợp đồng bảo hiểm khác liên quan đến ĐỘNG VẬT NUÔI này, theo GIÁ THỊ TRƯỜNG tính bằng tỉ lệ tương ứng với giới hạn trách nhiệm của Doanh nghiệp bảo hiểm cho tổng số tiền bảo hiểm trên ĐỘNG VẬT NUÔI bị chết hoặc TIÊU HỦY CHO MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO, cho dù có hiệu lực hoặc có thể thu hồi được hay không.

10. Nếu Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện bất kỳ thanh toán theo Hợp đồng bảo hiểm thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ được thế quyền, trong phạm vi thanh toán nói trên, đối với tất cả các quyền và biện pháp khắc phục của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM đối với bất kỳ bên nào và được quyền khởi kiện dưới danh nghĩa của BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM và tự chịu chi phí.

BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM có trách nhiệm lập tất cả các tài liệu và hỗ trợ Doanh nghiệp bảo hiểm, nếu có yêu cầu, để bảo đảm quyền lợi và biện pháp khắc phục như nói trên. BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM sẽ không được làm bất kỳ hành động nào làm hủy hoại hoặc xóa bỏ quyền lợi của một hoặc các bên thứ ba bất kỳ mà Doanh nghiệp bảo hiểm được thế quyền, và phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền này

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ được hưởng tất cả các khoản thu hồi từ các bên thứ ba cho đến khi số tiền thanh toán của Doanh nghiệp bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm được đáp ứng

đầy đủ cộng với bất kỳ lãi suất từ ngày thanh toán yêu cầu đòi bồi thường trước khi bất kỳ khoản tiền được trả cho BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM cho các tổn thất không được bảo hiểm, nếu có.

Bất kỳ tổng số tiền hoặc tài sản mà BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM nhận được nhờ Doanh nghiệp bảo hiểm theo các quyền thế quyền được trao cho Doanh nghiệp bảo hiểm dưới dạng ủy thác và sẽ được thanh toán ngay và/ hoặc được chuyển tới cho Doanh nghiệp bảo hiểm sau khi nhận được.

11. Hợp đồng bảo hiểm vô hiệu kể từ khi bắt đầu và Doanh nghiệp bảo hiểm được miễn trừ tất cả các trách nhiệm dưới đây nếu BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM hoặc bất cứ ai hành động thay cho BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM:
 - a. Che dấu, bóp méo, bỏ qua và / hoặc không tiết lộ bất cứ sự kiện quan trọng hoặc những hoàn cảnh liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này; và/hoặc
 - b. Thực hiện bất kỳ khiếu nại đã biết trước đó đều là sai hoặc gian lận, liên quan đến số tiền bồi thường hoặc khác; và/hoặc
 - c. Các trường hợp Hợp đồng bảo hiểm bị vô hiệu theo quy định hiện hành của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
12. Các bên có quyền tự do lựa chọn luật pháp áp dụng cho hợp đồng bảo hiểm. Trừ khi có thỏa thuận ngược lại cụ thể, hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật của nước Anh và thuộc thẩm quyền duy nhất của các tòa án của Anh và xứ Wales
13. BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM có thể không khởi tố Doanh nghiệp bảo hiểm trừ khi BÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM đã tuân thủ tất cả các điều khoản và điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này và Hợp đồng bảo hiểm và bắt đầu khởi tố trong thời hạn mười hai (12) tháng kể từ ngày bị mất ĐỘNG VẬT NUÔI liên quan.
14. Nếu bất kỳ Điều khoản nào trong Quy tắc bảo hiểm này mâu thuẫn với luật pháp của Nhà nước hoặc quốc gia mà Quy tắc bảo hiểm này được phát hành thì điều khoản đó sẽ được sửa đổi theo các đạo luật này.



Hoàng Thị Chinh

QUY TẮC BẢO HIỂM VẬT NUÔI

Áp dụng đối với hình thức chăn nuôi có quy mô nhỏ, lẻ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3408../2015/QĐ-ABIC-TSTQT ngày 31/12/2015

của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

Trên cơ sở Người được bảo hiểm đã trả hoặc đồng ý trả phí bảo hiểm cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (Sau đây gọi tắt là ABIC), theo đó ABIC đồng ý cung cấp bảo hiểm cho vật nuôi với các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định dưới đây, trong thời hạn bảo hiểm hoặc bất kỳ thời điểm nào sau đó mà người được bảo hiểm trả phí và ABIC đồng ý gia hạn thời hạn bảo hiểm.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. *Người được bảo hiểm*: Là hộ nông dân chăn nuôi vật nuôi được bảo hiểm.
2. *Mức khấu trừ (hay Mức miễn thường có khấu trừ)*: Là số tiền mà người được bảo hiểm phải tự gánh chịu khi xảy ra sự kiện được bảo hiểm.
3. *Sự kiện bảo hiểm*: Là sự kiện vật nuôi bị chết do nguyên nhân bệnh và dịch bệnh hoặc do thiên tai trong thời hạn bảo hiểm và trong phạm vi bảo hiểm theo công bố thiên tai, dịch bệnh hoặc xác nhận dịch bệnh của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
4. *Số tiền bảo hiểm*: Là một khoản tiền bằng Đồng Việt Nam được hai bên thỏa thuận làm cơ sở tính phí bảo hiểm và bồi thường.
5. *Giá thị trường của vật nuôi là giá trị nhỏ hơn*:
 - 5.1. Giới hạn trên mỗi vật nuôi, nghĩa là loại vật nuôi được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm; và
 - 5.2. Vật nuôi giống, vật nuôi lấy sữa: giá trị thị trường trung bình tại khu vực được công bố trong vòng 30 ngày trước ngày chết tương ứng của con vật, đối với loại vật nuôi tương tự, hoặc
 - 5.3. Vật nuôi cung cấp thịt; giá trị thị trường trung bình tại khu vực được công bố trong vòng 30 ngày ngay trước ngày chết tương ứng của vật nuôi thành phẩm cùng loại đã hoàn thành chu trình nuôi tương tự. Đối với vật nuôi chưa hoàn thành quá trình nuôi, giá trị thị trường sẽ bị giảm tương ứng với trọng lượng đạt được.
 - 5.4. Đối với những vật nuôi khác, là giá hợp lý mà chủ sở hữu vật nuôi có thể đạt được giữa người sẵn sàng bán và người sẵn sàng mua, không bị bắt buộc mua hay bán và cả hai đều có hiểu biết hợp lý về các vấn đề liên quan.

Điều 2. Điều kiện bảo hiểm

1. Vật nuôi phải được nuôi theo tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình chăn nuôi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và/hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền tại địa phương.
Vật nuôi khỏe mạnh, đã được tiêm phòng và không chăn nuôi ở trong khu vực đang có dịch bệnh.
2. Thời gian chờ không thuộc trách nhiệm bảo hiểm áp dụng đối với bệnh và dịch bệnh: Vật nuôi bị chết trong phạm vi 10 ngày kể từ ngày nhận bảo hiểm và vật nuôi từ nơi khác chuyển đến bị chết do bệnh và dịch bệnh trong vòng 30 ngày.

Điều 3. Phạm vi bảo hiểm

Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường số tiền tương đương với giá trị thị trường của vật nuôi trong trường hợp vật nuôi đó bị chết do các nguyên nhân trực tiếp gây ra bởi:

1. Thiên tai: Bão, lũ, lụt, hạn hán, rét đậm, rét hại, sương giá, xâm nhập mặn, sóng thần, giông, lốc xoáy theo công bố thiên tai của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
2. Dịch bệnh: Bao gồm các rủi ro dịch bệnh sau
 - 2.1. Bệnh lở mồm long móng, tụ huyết trùng, tai xanh đối với gia súc.
 - 2.2. Bệnh cúm gia cầm, Niu-cát-xon (Newcastle), gumboro, dịch tả đối với gia cầm.Các loại dịch bệnh trên được công bố dịch bệnh hoặc xác nhận dịch bệnh của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
3. Tiêu hủy do dịch bệnh (quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy tắc này) theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Điều 4. Loại trừ bảo hiểm

1. ABIC không chịu trách nhiệm bồi thường vật nuôi bị chết không phải do nguyên nhân thiên tai, dịch bệnh, tiêu hủy do dịch bệnh nêu ở Điều 3 Quy tắc này.
2. ABIC có quyền từ chối bồi thường một phần số tiền bồi thường bảo hiểm đối với trường hợp tổn thất xảy ra do nguyên nhân trực tiếp từ việc người được bảo hiểm không thực hiện quy trình chăn nuôi, phòng dịch theo quy định của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
3. ABIC không phải bồi thường cho người được bảo hiểm các tổn thất xảy ra do:
 - 3.1. Vật nuôi bị chết do hành động cố ý của con người: giết mổ, hành động phá hoại, nổi loạn, đình công, bỏ đói.
 - 3.2. Vật nuôi bị mất cắp;
 - 3.3. Vật nuôi bị chết do sử dụng không đúng mức, quá sức;
 - 3.4. Vật nuôi bị chết do phẫu thuật hoặc thiên hạn;

Handwritten mark

- 3.5. Vật nuôi bị chết trong quá trình sinh đẻ;
- 3.6. Vật nuôi loại thải;
- 3.7. Vật nuôi bị chết do hao hụt tự nhiên;
- 3.8. Chiến tranh, khủng bố, phóng xạ, hạt nhân.

Điều 5. Số tiền bảo hiểm

1. Trên cơ sở kiểm tra đối tượng bảo hiểm của người được bảo hiểm, giấy yêu cầu bảo hiểm và các giấy tờ liên quan, ABIC và người được bảo hiểm thỏa thuận số tiền bảo hiểm hay giới hạn trách nhiệm bảo hiểm nhưng không vượt quá số tiền quy định trong biểu phí bảo hiểm.
2. Số tiền bảo hiểm đối với vật nuôi giống, vật nuôi lấy sữa được xác định cho từng con và cố định trong suốt thời hạn bảo hiểm.
3. Số tiền bảo hiểm đối với vật nuôi cung cấp thịt được xác định trên cơ sở giá trị sản lượng của đàn theo chu kỳ chăn nuôi.
4. Đối với các vật nuôi khác do ABIC và người được bảo hiểm thỏa thuận.

Điều 6. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm là khoảng thời gian được quy định trong hợp đồng bảo hiểm và được tính chi tiết cho từng loại vật nuôi theo bảng kê. Nếu trong thời hạn này xảy ra sự kiện bảo hiểm thì người được bảo hiểm được giải quyết bồi thường.

Điều 7. Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm được tính bằng tỷ lệ phí bảo hiểm (%) nhân với số tiền bảo hiểm và được quy định trong hợp đồng bảo hiểm.

Người được bảo hiểm phải thanh toán cho ABIC toàn bộ phí bảo hiểm theo đúng thời hạn được quy định hợp đồng bảo hiểm. Nếu người được bảo hiểm không thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn thì không được giải quyết bồi thường.

Điều 8. Giải quyết bồi thường

1. Thông báo sự kiện bảo hiểm

Khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra, người được bảo hiểm phải:

- 1.1. Thông báo ngay cho ABIC hoặc đại diện hợp pháp của ABIC (chậm nhất là 02 ngày);
- 1.2. Lập tức có hành động xử lý kịp thời nhằm ngăn chặn và hạn chế tối đa tổn thất.

Tùy theo từng trường hợp cụ thể, ABIC có thể từ chối bồi thường một phần số tiền bồi thường nếu người được bảo hiểm không thực hiện các hành động xử lý như trên.



2. Hồ sơ bồi thường bao gồm:

- 2.1. Giấy yêu cầu bồi thường (theo mẫu);
- 2.2. Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm (bản sao).
- 2.3. Ảnh chụp vật nuôi bị thiệt hại (nếu có);
- 2.4. Biên bản giám định thiệt hại. Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm và người được bảo hiểm không thống nhất mức độ thiệt hại, phải có xác nhận mức độ thiệt hại của cơ quan chức năng có thẩm quyền;
- 2.5. Giấy chứng nhận vật nuôi bị chết do bệnh, dịch bệnh có xác nhận của cơ quan thú y có thẩm quyền;
- 2.6. Công bố bệnh, dịch bệnh hoặc thiên tai/quyết định tiêu hủy của cơ quan chức năng có thẩm quyền (nếu có);
- 2.7. Các tài liệu khác theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

3. Thời hạn giải quyết bồi thường

ABIC có trách nhiệm giải quyết bồi thường trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ.

4. Thanh toán bồi thường

Số tiền bồi thường sẽ được căn cứ theo giá trị thị trường của vật nuôi bị chết và trong mọi trường hợp đều không được vượt quá số tiền bảo hiểm.

Áp dụng mức khấu trừ, trừ đi số tiền thu hồi (các khoản hỗ trợ tiêu hủy, bán thanh lý,...) trước khi thanh toán bồi thường.

Điều 11. Trách nhiệm của người được bảo hiểm

1. Thực hiện đầy đủ việc chăm sóc, nuôi dưỡng, sử dụng vật nuôi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan chức năng có thẩm quyền tại địa phương.
2. Khi có những thay đổi về đối tượng bảo hiểm, các yếu tố làm thay đổi mức độ rủi ro phải thông báo kịp thời cho ABIC để phối hợp cùng xử lý.
3. Khi vật nuôi có dấu hiệu của dịch bệnh, phải tích cực tìm mọi biện pháp để cứu chữa và thông báo kịp thời cho ABIC.
4. Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn.
5. Khi có sự kiện bảo hiểm (vật nuôi bị chết) thì người được bảo hiểm phải có trách nhiệm thông báo kịp thời cho ABIC/đại diện của ABIC và ngay lập tức có hành động xử lý, đề phòng hạn chế tổn thất.
6. Có trách nhiệm phối hợp với ABIC trong công tác giám định, bồi thường.
7. Cung cấp các hồ sơ, tài liệu theo hướng dẫn và/hoặc yêu cầu hợp lý của ABIC.
7. Các trách nhiệm khác theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 12. Trách nhiệm của ABIC

1. Phối hợp chặt chẽ với người được bảo hiểm để đề phòng hạn chế tổn thất tới mức tối đa.
2. Ghi nhận thông báo tổn thất của khách hàng.
3. Hướng dẫn sơ bộ hướng giải quyết tổn thất, hướng dẫn lập hồ sơ bồi thường.
4. Giải quyết bồi thường kịp thời và đúng quy định.

Điều 13. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm

1. Trường hợp người được bảo hiểm muốn chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn thì phải có yêu cầu bằng văn bản gửi tới ABIC trước 10 ngày. Sau khi hai bên đồng ý chấm dứt hợp đồng bảo hiểm bằng văn bản, ABIC sẽ hoàn lại số tiền bằng 80% phần phí bảo hiểm của thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm với điều kiện chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm.
2. Trường hợp ABIC chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn thì phải hoàn lại 100% số phí bảo hiểm của thời gian bảo hiểm còn lại của hợp đồng bảo hiểm.

Điều 14. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên tham gia bảo hiểm, sẽ được giải quyết theo phán quyết của tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là 3 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoàng Thị Linh

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM VẬT NUÔI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3408./2015/QĐ-ABIC-TSTQT

ngày 31/12/2015 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

1. Số tiền bảo hiểm

Số tiền bảo hiểm được thỏa thuận giữa người được bảo hiểm và người bảo hiểm dựa trên cơ sở giá cả thực tế nhưng không vượt quá số tiền quy định dưới đây:

Loại vật nuôi	Số tiền bảo hiểm VNĐ/con	Độ tuổi được bảo hiểm
Bò sữa	70.000.000	Từ 6 tháng tuổi đến 12 tuổi
Trâu, bò	30.000.000	Từ 6 tháng tuổi đến 10 tuổi
Lợn nái	15.000.000	Từ 6 tháng tuổi đến khi chuyển sang nuôi thịt, không quá 8 tuổi
Lợn thịt	10.000.000	Từ 2 tháng tuổi đến 6 tháng tuổi
Gà	200.000	Từ 2 tuần tuổi đến hết chu kỳ nuôi, không quá 60 tuần tuổi

Ghi chú: Số tiền bảo hiểm tối đa của các loại vật nuôi khác theo phê duyệt của Tổng Giám đốc Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

2. Biểu phí bảo hiểm

2.1. Áp dụng đối với hình thức chăn nuôi có quy mô nhỏ, lẻ

Loại vật nuôi	Thời hạn bảo hiểm	Tỷ lệ phí thuần (%)
Trâu, bò	1 năm	3,6
Lợn nái, đực giống	1 năm	4
Lợn thịt	Chu kỳ nuôi	2,5
Gà	Chu kỳ nuôi	3

2.2. Áp dụng đối với trang trại chăn nuôi tập trung quy mô lớn :

Loại vật nuôi	Thời hạn bảo hiểm	Tỷ lệ phí thuần (%)
Trâu, bò	1 năm	1,5
Lợn nái, đực giống	1 năm	2
Lợn thịt	Chu kỳ nuôi	1,5
Gà	Chu kỳ nuôi	2

Ghi chú: Tổng Giám đốc Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có thể phê duyệt tăng/giảm 50% tỷ lệ phí thuần quy định trên đây đối với từng dịch vụ cụ thể. Tỷ lệ phí đối với các loại vật nuôi khác theo phê duyệt của Tổng Giám đốc Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.



1/23 

3. Mức khấu trừ:

3.1. Đối với rủi ro thiên tai: **20% tổn thất được bảo hiểm**

3.2. Đối với rủi ro dịch bệnh: **30% tổn thất được bảo hiểm**

3.3. Trường hợp vật nuôi phải tiêu hủy (quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy tắc bảo hiểm vật nuôi) theo quy định của cơ quan chức năng có thẩm quyền: **50% tổn thất được bảo hiểm**

Ghi chú: Tổng Giám đốc Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có thể phê duyệt tăng/giảm 50% mức khấu trừ theo quy định trên đây đối với từng dịch vụ cụ thể.

TỔNG GIÁM ĐỐC *uv*



Hoàng Chi Linh

2/uv *HR*